

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI VIỆN ĐIỆN TỬ - VIỄN THÔNG







BÁO CÁO THÍ NGHIỆM MÔN HỌC ĐA PHƯƠNG TIỆN

Phòng thí nghiệm : 309B Nhà C9

Mã Học phần : ET 4260

Mã Lớp TN : 679195

Họ và tên sinh viên : Lê Xuân Giang

MSSV : 20151091

Lớp : Điện tử 09 - K60

Email : 20151091@student.hust.edu.vn



Hà Nội, tháng 11 năm 2018

BÀI 1: Xử lý tín hiệu âm thanh trong matlab

I.XÁC ĐỊNH CÁC YÊU CẦU

Đề bài:

Sinh viên tham tiến hành các việc sau:

- 1. Ghi âm thanh vào file "orig_input.wav", đọc rõ họ tên, số hiệu sinh viên, lớp, khóa của bản thân mình.
 - 2. Tạo giai điệu (melody) cho file âm thanh nói trên, ghi vào file "melody.wav".
- 3. Chuyển đổi FFT cho file "melody.wav", vẽ phổ tín hiệu theo hướng dẫn trong tài liệu tham khảo dưới đây.
- 4. Tạo và vẽ spectogram cho tín hiệu âm thanh chơi nhạc "melody.wav". Sinh viên có thể tham khảo tư liệu sau đây trước khi tiến hành các công việc nói trên: http://users.jyu.fi/~maarhart/sound-processing-matlab/sound-processing-matlab.html.

Tài liệu nộp trên MS Team bao gồm:

- Các file âm thanh .way
- Mã nguồn matlab
- Ảnh chụp màn hình (screenshot) minh chứng kết quả FFT và spectogram.

II. NỘI DUNG CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

2.1 Các bước tiến hành:

<u>Bước 1:</u> Ghi âm và lưu file 'orig_input.wav' chạy các câu lệnh trên cửa sổ Command Window.

Code:

```
rec = audiorecorder(44100,16,1) % Tao bien rec voi tan so lay mau fs=44100 Hz
record(rec) % bat dau ghi am
stop(rec) % ket thuc ghi am
y = getaudiodata(rec,'double'); %Lay du lieu am thanh vua ghi
filename=('orig_input.wav'); %Dat ten cho file am thanh vua ghi la
'orig_input.wav'
```

audiowrite(filename,y,44100); %Luu file am thanh vua ghi

```
sound(y,44100); % Nghe am thanh vua ghi
```

Bước 2: Tiến hành tạo melody

Code:

```
fs = 44100;
              %tan so lay mau (Hz)
t = 0:1/fs:1;
              %truc thoi gian(seconds)
f = 410;
              %tan so(Hz)
note = { };
music = [];
for i=1:6
 note{i}=\sin(2*pi*f*((2^{(i-1)}).^{(1/6)})*t);
end
do = note\{1\};
% 'A': do 'B':re 'C':mi 'D': pha 'E':son 'F':la 'G':Do
A = note\{1\};
B = note\{2\};
C = note{3};
D = note\{4\};
F = note\{5\};
G = note\{6\};
music = [D D C C B B A A F F D D C C B B]; %tao ra mot ban nhac
[y,Fs] = audioread('orig_input.wav');
music1 = music(1:length(y));
                               %tron 2 tin hieu voice va melody voi nhau
giang = y + music1';
```

<u>Bước 3</u>: Lưu lại file melody đã trộn 2 tín hiệu chạy lần lượt các câu lênh sau trên cửa sổ Command Window

Code:

```
giang = getaudiodata(y,'double'); %Lay du lieu am thanh
filename=('Melody.wav'); %Dat ten cho file am thanh la 'Melody.wav'
audiowrite(filename,giang,44100); %Luu file am thanh
sound(giang,44100); %Nghe am thanh vua tao
```

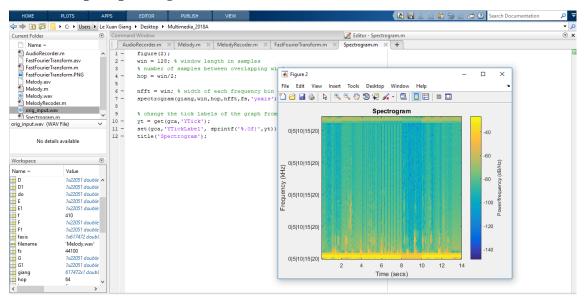
<u>Bước 4:</u> Chuyển đổi FFT cho file "Melody.wav" và vẽ phổ tín hiệu Code:

<u>Bước 5:</u> Tạo và vẽ spectogram cho tín hiệu âm thanh chơi nhạc ''melody.wav''

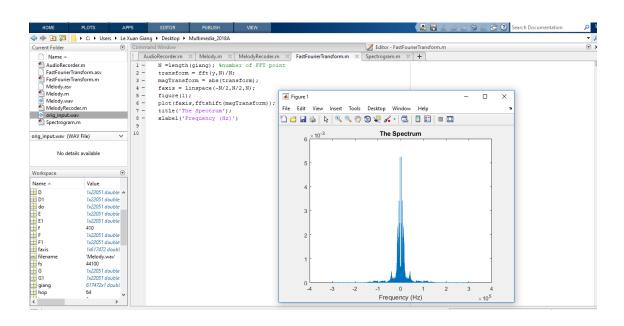
Code:

2.2 Kết quả mô phỏng đạt được:

2.2.1 Kết quả spectrogram



2.2.2 Kết quả FFT



Bài 2: Video Streaming And Quality Evaluation

I. XÁC ĐỊNH CÁC YÊU CẦU

Đề bài:

Thiết lập đường truyền video streaming thời gian thực giữa 2 PC/Laptop/Tab/Smartphone kết nối không dây với nhau.

- 1. Truyền một đoạn video thời gian thực lấy từ webcam không ngắn hơn 60s, sử dụng mã hóa H264. Trong nội dung video phải xuất hiện khuôn mặt của bạn và lời nói rõ bạn họ tên là gì, số hiệu sinh viên, lớp, khóa.
- 2. Đo chất lượng, ví dụ PSNR, của video nhận được nút thu video (so với phía phát). Vẽ đồ thị các giá trị đo được này.

Sinh viên nộp báo cáo mô tả đầy đủ thí nghiệm, file thống kê PSNR kèm theo đồ thị, video phát và thu được, ảnh chụp screenshot có khuôn mặt bạn trên video của nút thu.

Tài liệu tham khảo được cho dưới đây, nhưng sinh viên có thể tìm nguồn thay thế khác.

Sử dụng hệ điều hành Linux và các dự án mã mở được khuyến khích.

II. NÔI DUNG CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Bước 1: Tiến hành cài đặt phần mềm VLC trên laptop

Phần mềm VLC được cài đặt trên máy tính theo đường link sau đây:

https://www.videolan.org/

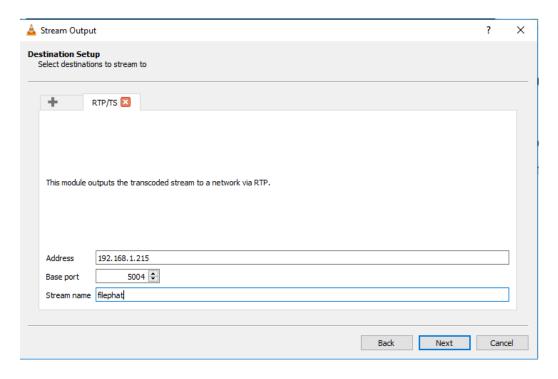
Bước 2: Tạo file video thời gian thực từ webcam laptop

- Sử dụng phần mềm camera mặc định của laptop tiến hành quoay một đoạn video với thời gian lớn hơn 60s.
- Video có: frame width: 1280, frame height: 720 và lưu dưới dạng file mp4, sử dụng mã hóa H264.
- Nội dung trong video: xuất hiện khuôn mặt và lời nói rõ họ tên, số hiệu sinh viên, lớp, khóa của người quoay.

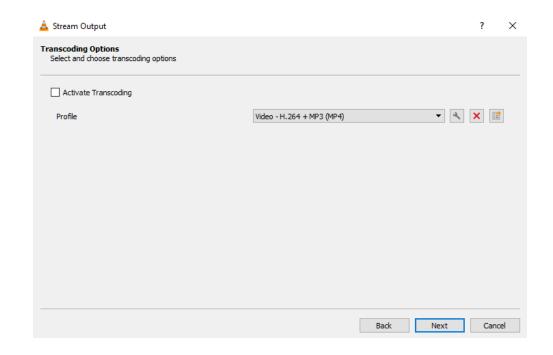
Bước 3: Thiết lập đường truyền phát và thu video

Tiến hành các bước cụ thể như sau:

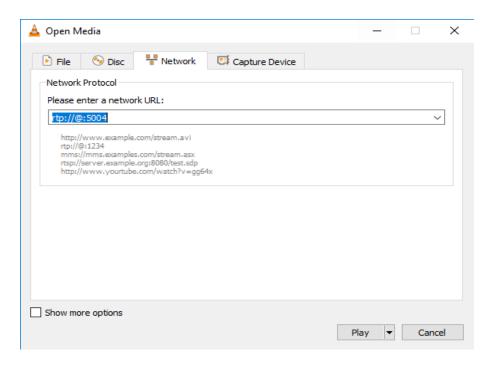
- Mở phần mền VLC media player. Trên giao diện tiến hành add file vừa quoay
 được ở bước 2.
- Tiến hành truyền stream với giao thức RTP/MPEG transport Stream với địa chỉ cổng tại ipconfig là 192.168.1.215 base Port là 5004, Stream name: filephat



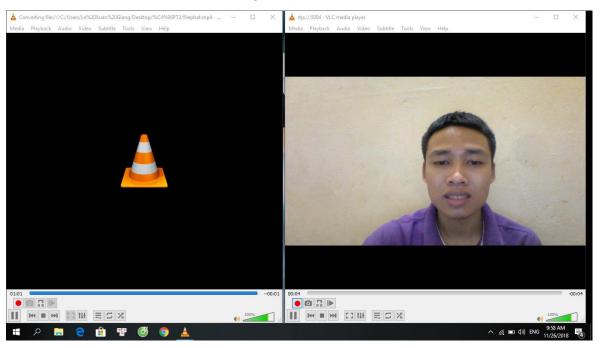
- Kiểu mã hóa video là H264.



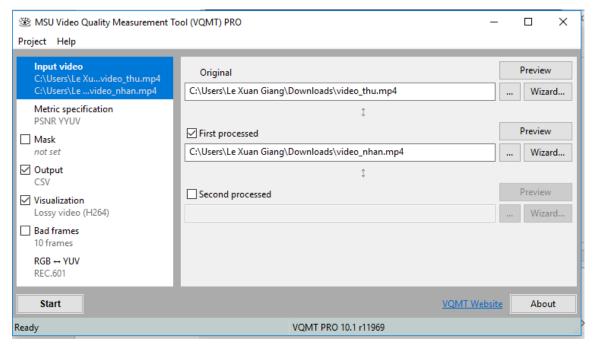
- Do phần mềm VLC hỗ trợ chức năng phát và thu lại video nên tiến hành thiết lập các thông số phía bên thu theo thao tác sau:
- Tiến hành mở một cửa sổ mới của phần mềm VLC media player.
- Tại giao diện chính của VLC media player chọn media => open network
 Stream...trên cửa số network tiến hành nhập network URL: rtp://@5004 như
 đã config trên.



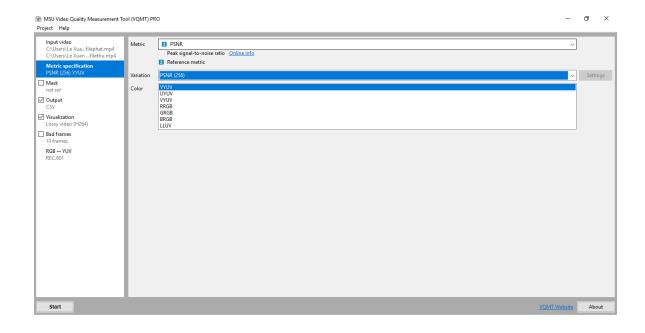
- Sau khi tiến hành các bước trên thì giao diện hiện lên như sau:



- Hình ảnh bên trái minh họa cho việc phát video, hình ảnh bên phải minh học cho việc thu tín hiệu video.
- Sau khi thu được tín hiệu tiến hành lưu file thảnh filethu.mp4
 Bước 4: Tiến hành đánh giá chất lượng video PSNR.
- Sau khi tiến hành tìm kiếm các phần mềm đánh giá chất lượng video, em lựa chọn phần mềm MSU Video Quatity Measurement Tool (VQMT) phiên bản PRO cho win-64 bit
- Link phần mềm tại địa chỉ sau:
 http://www.compression.ru/video/quality_measure/vqmt_download.html
- Sau khi tiến hành cài đặt xong thực hiện đánh giá chất lượng video bằng cách nạp các file original (file phát) và file first processed (file nhận).



- Để đánh giá chất lượng video cần cầu cấu hình các thông số sau
- Tại mục Metric specification: lần lượt chọn PSNR cho YYUV , UYUV,
 VYUV
- Tại output : save CSV
- Tại Visualization: chọn Lossy video (H264).



Bước 5: Kết quả mô phỏng:

1. PSNR cho tín hiệu chói Y



PSNR cho tín hiệu Y đạt AVG: 34.07868576

2. PSNR cho tín hiệu màu \boldsymbol{U}



PSNR cho tín hiệu U đạt AVG: 37.24413681

3. PSNR cho tín hiệu màu V



PSNR cho tín hiệu V đạt AVG: 42.08199310

Mã Nguồn:

Bài 1: Link github:

https://github.com/GiangLeXuan/Homework Multimedia

Bài 2: Link github:

https://github.com/GiangLeXuan/Mutimedia2